

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2021/HS-ST
Ngày 21 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANHH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đức Hậu

Ông Thái Đình Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hữu T1**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 10/7/1988 tại xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: xóm VĐ, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu B và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 (hai) con;

Tiền án: không; Tiền sự: có một tiền sự (ngày 10/8/2020 bị Công an xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 10/8/2020), chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 31/8/2020);

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/6/2021 đến nay, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1, Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1973; Nơi cư trú: xóm VĐ, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2, Anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1986; Nơi cư trú: xóm VĐ, xã HS, huyện

ĐL, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

3, Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: khối B, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

4, Ông Nguyễn Đình T2, sinh năm 1976; Nơi cư trú: xóm VĐ, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

5, Anh Lê Công K1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: xóm H, xã Đ, huyện YT, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

6, Anh Trần Hữu K2, sinh năm 1994; Nơi cư trú: xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 109/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Trần Hữu T1 đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài chương và bị truy tố theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận có hành vi đánh bạc với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; cụ thể là: Vào khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 01/6/2021, Trần Hữu T1, sinh năm 1988, Nguyễn Bá L, sinh năm 1973 và Nguyễn Trọng S, sinh năm 1986 (cùng trú tại xóm VĐ, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) đang ngồi uống nước tại khu vực khối 5, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có Nguyễn Huy H, sinh năm 1976, trú tại khối B, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến chơi. Sau khi ngồi chơi được một lúc thì Trần Hữu T1, Nguyễn Bá L, Nguyễn Trọng S, Nguyễn Huy H rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài chương

Cụ thể các đối tượng sử dụng 01 (một) bộ bài Túlơkhơ gồm 36 quân bài từ A đến 9 để sẵn trên phản gỗ đang ngồi để thực hiện hành vi đánh bạc và thống nhất với nhau luật chơi như sau: Mỗi người chơi đặt cược mỗi ván bài với số tiền là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng), một người đứng ra cầm chương và sẽ chia cho mỗi người chơi 03 (ba) quân bài. Sau khi chia bài xong, mỗi người chơi sẽ so điểm với người cầm chương, ai cao điểm hơn người cầm chương sẽ được người cầm chương trả số tiền tương đương với số tiền đã đặt cược, ai thấp điểm hơn người cầm chương sẽ phải trả cho người cầm chương số tiền tương đương với số tiền đặt cược. Nếu người chơi hoặc người cầm chương được 10 điểm, 20 điểm thì sẽ được số tiền gấp đôi số tiền đã đặt cược, người được 10 điểm, 20 điểm sẽ là người cầm chương tiếp theo. Nếu người chơi và người cầm chương bằng điểm nhau thì sẽ so

sánh theo thứ tự chất bài Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Các đối tượng đánh được một lúc thì có Nguyễn Đình T2, sinh năm 1976, trú tại xóm VĐ, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An và Lê Công K1, sinh năm 1990, trú tại xóm 4, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đến và cùng tham gia.

Khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 01/6/2021, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện KS phối hợp với Công an thị trấn MX phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) bộ bài Túlôkhor gồm 36 quân bài từ A đến 9 mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra đã xác định trong số các đối tượng đánh bạc bị phát hiện bắt giữ thì đối tượng Trần Hữu T1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính (cụ thể, ngày 10/8/2020 Trần Hữu T1 đã bị Công an xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”, chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 31/8/2020).

Tại biên bản mở niêm phong xác định số lượng và niêm phong lại vào hồi 08 giờ ngày 02/6/2021 đã xác định bên trong gói niêm phong vật chứng có: 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), 12 (mười hai) tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 14 (mười bốn) tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); 11 (mười một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng); 03 (ba) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Tổng số tiền thu được là 2.350.000 (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Để có cơ sở kết luận và theo yêu cầu công tác điều tra hội đồng đã lấy toàn bộ mẫu niêm phong trên để gửi đi giám định.

Tại văn bản số 246/NHNoKS-BC của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện KS Tây Nghệ An đã xác định: Qua kiểm tra các yếu tố bảo an của đồng tiền, Ngân hàng No & PTNT huyện KS, chi nhánh Tây Nghệ An xác nhận toàn bộ số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu T1 phạm tội “Đánh bạc”, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu T1 mức án từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo

không giam giữ, đề nghị miễn khấu trừ thu nhập, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Hữu T1 tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 01/6/2021 tại Khối 5, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Trần Hữu T1 bị bắt quả tang khi đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài chương với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.350.000 đồng, bản thân bị cáo Trần Hữu T1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính (cụ thể, ngày 10/8/2020 Trần Hữu T1 đã bị Công an xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”, chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 31/8/2020). Vì vậy, hành vi đánh bạc lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng,

gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mình thực hiện nhưng do ý thức pháp luật kém nên bị cáo vẫn thực hiện tội phạm. Vì vậy cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra ông nội bị cáo là Trần Hữu Đại tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và cha đẻ của bị cáo là ông Trần Hữu B tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm vào tội ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có thái độ ăn năn, hối hận về hành vi mà mình đã gây ra nên có khả năng tự cải tạo để trở thành người tốt, vì vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội bằng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự thì người bị kết án phải bị khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian chấp hành án, tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp thu nhập không ổn định (là thợ xây, làm thuê theo thời vụ), do đó Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo. Trong thời gian chấp hành án bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ lao động công ích tại nơi cư trú theo quy định. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với các đối tượng Nguyễn Bá L, Nguyễn Trọng S, Nguyễn Huy H, Nguyễn Đình T2 và Lê Công K1 do số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc thu được dưới 5.000.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS, tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử phạt hành chính theo Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu được tại chiếu bạc, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước; đối với 01 (một) bộ bài túlôkhor gồm 36 (ba mươi sáu) quân bài từ A đến 9 (chín) thu giữ của bị cáo, đây là công cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T1 phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Trần Hữu T1 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao người bị kết án Trần Hữu T1 cho Ủy ban nhân dân xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, người bị kết án phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Trần Hữu T1. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Trần Hữu T1 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian lao động phục vụ cộng đồng được thực hiện theo khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) là phương tiện phạm tội. Vật chứng đang được quản lý tại tài khoản tạm giữ số 39490901524300000 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS mở tại Kho bạc Nhà nước huyện KS, tỉnh Nghệ An theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/7/2021;

- Tịch thu tiêu hủy 02 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 (Ba mươi sáu) quân bài. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Hữu T1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/9/2021)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- UBND xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc